

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hoàng Hiệp – Nguyên Phó
hiệu trưởng Trường THCS Châu Hưng
Bà Quách Thị Hải Yến – Phó Chủ tịch
UBMT Tổ quốc, Bí thư Đoàn thanh niên
xã Phú Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7
– Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên
tòa:** Ông Lâm Sà Phương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần
Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS
ngày 11 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
31/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Vĩ K, sinh ngày 09/4/2002 tại phường N, thành phố Cần Thơ. Nơi
cư trú: Khóm T, phường N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ
học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Lê Văn P và bà Tiền Thị L (Tiền Thị Kim L); vợ, con: Chưa có;
tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ
ngày 08/8/2025 đến nay (Bị cáo có mặt).

2. Nguyễn Chấn K1 (tên gọi khác Khang D), sinh ngày 01/4/2008 (thời điểm
phạm tội bị cáo 16 tuổi 05 tháng 04 ngày) tại phường N, thành phố Cần Thơ. Nơi
cư trú: Khóm C, phường N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ
học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị M; vợ con chưa có; tiền án: Không,
tiền sự: không; nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 08/8/2025
đến nay (Bị cáo có mặt).

3. Võ Văn P1, sinh ngày 28/9/2005 tại phường N, thành phố Cần Thơ. Nơi
cư trú: Khóm T, phường N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ
học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt
Nam; con ông Võ Văn K2 và bà Nguyễn Thị Hoài T; vợ con chưa có; tiền án:

Không, tiền sự: không; nhân thân: Không có án tích; bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác (Bị cáo có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Chấn K1: Bà Phan Thị M, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm C, phường N, thành phố Cần Thơ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chấn K1:* Ông Nguyễn Văn Đ là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S (có mặt).

Địa chỉ: Số A H, phường S, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Hồng N, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm C, phường N, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

1. Em Nguyễn Thế V, sinh ngày 09/5/2009 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm T, phường N, thành phố Cần Thơ.

2. Em Đặng Phước V1, sinh ngày 26/11/2008 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm T, phường N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1, Võ Văn P1 cùng với Nguyễn Thế V và Đặng Phước V1 là các đối tượng nghiện ma túy và có quen biết với nhau từ trước.

Vào khoảng 15 giờ ngày 05/9/2024, Nguyễn Thế V, Đặng Phước V1 và Lê Văn Vĩ K gặp nhau tại quán cà phê thuộc khóm T, phường N, thành phố Cần Thơ. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Thế V đi nhặt lọ thủy tinh và chai nhựa hiệu STING xung quanh quán để làm dụng cụ sử dụng ma túy, sau đó cả ba cùng nhau làm bộ dụng cụ, khi đã làm xong thì Thế V đem bộ dụng cụ này cất giấu tại thềm xi măng cặp mé sông của quán. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi gặp nhau thì Nguyễn Thế V bàn bạc với Võ Văn P1, Đặng Phước V1 và Nguyễn Chấn K1 hùn tiền mua ma túy đá về sử dụng thì tất cả đồng ý. Trong đó, P1, Phước V1 và Thế V thống nhất mỗi người hùn 100.000 đồng, thời điểm này do Thế V có sẵn tiền trong người nên ra tiền mua trước.

Sau khi bàn bạc và thống nhất xong thì Chấn K1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69AE- 006.40 chở Thế V đến khu vực thị xã N (cũ) để mua ma túy, nhưng do không tìm được người bán ma túy nên Thế V gọi về cho Phước V1 nói không mua được ma túy, lúc này Vĩ K đang có mặt tại quán nghe vậy nên nói để liên hệ mua ma túy của người tên "Trắng" (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Sau khi đã liên hệ được người tên "Trắng" để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì "Trắng" hẹn đến khu vực đối diện cây xăng nhà nước số 79 thuộc Khóm A,

Phường N, thành phố Cần Thơ. Sau đó, Thế V và Chấn K1 đến địa điểm hẹn trên để lấy thì gặp người nam thanh niên (chưa xác định nhân thân, lai lịch) đưa ma túy đá được đựng trong đoạn ống hút nhựa ngắn, được hàn kín hai đầu, Thế V đưa 300.000 đồng cho người này, khi lấy được ma túy thì Thế V cầm ma túy trong lòng bàn tay để cất giấu rồi điều khiển xe chở Chấn K1 chạy về quán cà phê.

Khi quay về đến quán thì Thế V lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu trước đó tại thêm xi măng giáp mé sông của quán ra, rồi dùng kéo cắt ống hút nhựa chứa ma túy rồi đổ vào phễu thủy tinh sau đó thì cả 05 người thay phiên nhau sử dụng tại nhà vệ sinh và khu vực vũng của quán cà phê. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 06/9/2024, do đã sử dụng hết ma túy nên tất cả nghỉ, còn bộ dụng cụ sử dụng ma túy Thế Vinh cất giấu trong nhà vệ sinh nhưng bị rơi vỡ nên Thế V đem vứt xuống sông.

Ngày 06/9/2024, Công an P2, thị xã N (cũ) tiến hành mời và test ma túy đôi với Vĩ K, Thế V, Phận, Chấn K1, Phước V1, kết quả tất cả đều dương tính với chất ma túy.

Do có dấu hiệu của tội phạm "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" xảy ra nên ngày 12/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N ra Quyết định khởi tố vụ án về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Quá trình điều tra còn phát hiện và chứng minh được: Vào chiều ngày 02 đến ngày 03/9/2024 (không xác định được ngày cụ thể), Thế V và Chấn K1 đi mua số tiền 300.000 đồng ma túy đá rồi đem về quán cà phê. Sau đó, Thế V rủ P1 và Phước V1 hùn tiền vô thì P1 và Phước V1 đồng ý hùn mỗi người 100.000 đồng, rồi Thế V, Phước V1, Vĩ K, Chấn K1, P1 cùng nhau sử dụng ma túy.

Trước đó khoảng tháng 8/2024 (không xác định được ngày cụ thể), Vĩ K rủ P1 và Phước V1 qua phòng ngủ tại nhà của K thuộc khóm T, phường N, thành phố Cần Thơ để sử dụng ma túy, tổng cộng 03 (ba) lần. Trong cả 03 (ba) lần này, Vĩ K là người trực tiếp liên hệ mua và ra tiền mua ma túy của người tên "Trắng", bộ dụng cụ sử dụng ma túy do Vĩ K làm, P1 và Phước V1 không có hùn tiền mua ma túy nhưng P1 và Phước V1 đi lấy ma túy hai lần thay cho Vĩ K ở khu vực quán thuộc Khóm F, phường N, thành phố Cần Thơ nhằm mục đích đem về sử dụng ma túy, khi có ma túy thì cả ba cùng nhau sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ đã truy tố các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 và Võ Văn P1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 và Võ Văn P1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả 03 bị cáo, riêng bị cáo Nguyễn Chấn K1 đề nghị

áp dụng khoản 4 Điều 115, Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Vĩ K mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, bị cáo Võ Văn P1 mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù và bị cáo Nguyễn Chấn K1 mức án tù 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bà Nguyễn Hồng N 01 (một) xe gắn máy, nhãn hiệu FERROLI, màu đen - bạc, biển kiểm soát 69EA-006.40. Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi note 12, màu xanh của Nguyễn Chấn K1.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chấn K1: Ông Nguyễn Văn Đ thống nhất về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo, đề nghị xử phạt dưới mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị là 04 năm tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Hồng N và 02 người làm chứng em Nguyễn Thế V và em Đặng Phước V1 do Tòa án không triệu tập nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dưới 18 tuổi, những người vắng mặt đã có lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa và quá trình điều tra vụ án các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 và Võ Văn P1 đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Do đã quen biết nhau nên các bị cáo Võ Văn P1, Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 cùng với Đặng Phước V1 và Nguyễn Thế V đã nhiều lần cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó Vĩ K, Phước V1 và Văn P1 sử dụng tại nhà của Vĩ K 03 lần, sau đó cùng với Thế V, Chấn K1 tiếp tục sử dụng ma túy tại quán cà phê thêm 02 lần.

Do các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên và trong đó có 03 người dưới 18 tuổi, nên hành vi của các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 và Võ Văn P1 đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung tăng nặng theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do vậy, bản Cáo trạng số 24/CT-VKS, ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ truy tố các bị cáo về tội danh “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều khoản của luật đã được viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe cho người sử dụng mà còn được xem là mối hiểm họa, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác.

[5] Xét về vai trò của từng bị cáo thấy rằng, các bị cáo là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Vĩ K lớn tuổi nhất, chủ động rủ rê các bị cáo khác lại phòng ngủ của mình sử dụng ma túy ba lần, hai lần sau thì điện thoại mua ma túy, nên bị cáo được đánh giá là có vai trò chính trong vụ án, bị cáo phải chịu trách nhiệm cao hơn so với các bị cáo khác. Riêng bị cáo P1 và Chấn K1 đều có vai trò tích cực, P1 hùn tiền mua ma túy hai lần, Chấn K1 thì dùng xe chở Thế V đi mua ma túy hai lần, nên cả hai bị cáo có vai trò ngang nhau, nên chịu trách nhiệm như nhau.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi tổ chức sử dụng ma túy trước đó, học vấn thấp, nhận thức pháp luật có hạn chế, bị cáo Vĩ K có ông cóc tên Nguyễn Văn C là Liệt sĩ, bị cáo Chấn K1 có bác ruột tên Nguyễn Văn L1 là Liệt sĩ, nên cả 03 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên đều có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội sau này. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và hiện còn quản lý: 01 (một) xe gắn máy, nhãn hiệu FERROLI, màu đen - bạc, biển kiểm soát 69EA-006.40, xe đã qua sử dụng là phương tiện Nguyễn Chấn K1, Nguyễn

Thế V dùng để đi mua ma túy vào tối ngày 05/9/2024, tuy nhiên chiếc xe do ông Nguyễn Thanh N1 đứng tên sở hữu quá trình điều tra chứng minh được chiếc xe trên là tài sản do ông N1 cho con ruột là bà Nguyễn Hồng N quản lý, sử dụng, bà N không biết các bị cáo dùng phương tiện trên để mua ma túy nên tuyên bố trả lại chiếc xe trên cho bà N. Vật chứng còn lại là 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi note 12, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, đây là điện thoại của Nguyễn Chấn K1 dùng để liên hệ mua ma túy, nên tuyên bố tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[10] Từ những phân tích nêu trên xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng, án phí đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chấn K1 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 và Võ Văn P1. Căn cứ Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 và Võ Văn P1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Vĩ K 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 08/8/2025.

Xử phạt bị cáo Võ Văn P1 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chấn K1 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 08/8/2025.

2. Xử lý vật chứng: Tuyên bố trả lại cho bà Nguyễn Hồng N 01 (một) xe gắn máy, nhãn hiệu FERROLI, màu đen - bạc, biển kiểm soát 69EA-006.40. Tuyên bố tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi note 12, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng. Các vật chứng trên do Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Cần Thơ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/9/2025.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Văn Vĩ K, Nguyễn Chấn K1 và Võ Văn P1 mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
 - VKSND thành phố Cần Thơ;
 - VKSND KV7-Cần Thơ;
 - Công an thành phố Cần Thơ
- (Cơ quan điều tra, Phòng hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- THADS thành phố Cần Thơ;
 - Bị cáo; ĐHHP bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo; NLQ;
 - Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nghiệp